

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 164/2026/HS-PT
Ngày: 20 - 7 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Thái

Các Thẩm phán: Ông Huỳnh Châu Thạch

Ông Bùi Đăng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Nghị là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:
Ông Trần Văn Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 182/2026/TLPT-HS ngày 18 tháng 6 năm 2026 đối với bị cáo Võ Văn Đăng P, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 45/2026/HS-ST ngày 12 tháng 5 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 7 - Lâm Đồng.

- Bị cáo có kháng cáo: **Võ Văn Đăng P**, sinh năm 1993 tại tỉnh Lâm Đồng; Nơi ĐKKTT: Thôn N, xã P, tỉnh Lâm Đồng; Nơi tạm trú: Thôn I, xã T, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: làm nông; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn S và bà Phạm Thị H; bị cáo có vợ và 02 con; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Trọng H1 và ông Nguyễn Việt Đ – Luật sư Công ty L thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H (có mặt luật sư H1, vắng mặt luật sư Đ).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo Bản án sơ thẩm:

Ngày 26/11/2025, Công an xã Q, tỉnh Lâm Đồng phối hợp cùng Trạm quản lý bảo vệ rừng số 5 thuộc Công ty TNHH MTV L1 tiến hành tuần tra tại lô D, khoảnh 5, tiểu khu A, lâm phần do Công ty TNHH MTV L1 quản lý thuộc địa giới hành chính Bu Lum, xã Q, tỉnh Lâm Đồng thì phát hiện trên diện tích đất khoảng 300m² có 763 cây thảo mộc (nghĩ là cây cần sa) được trồng trong bầu nhựa và dưới đất nên đã lập biên bản ghi nhận sự việc và thu giữ tang vật. Đến ngày 10/12/2025, Võ Văn Đăng P đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội như sau: Vào đầu năm 2024, P mua khoảng 100 con gà về nuôi tại lô 42 và lô 22 khoảnh 5 tiểu khu A, lâm phần do Công ty TNHH MTV L1 quản lý thuộc địa giới hành chính Bu Lum, xã Q, tỉnh Lâm Đồng. Đất này P và Công ty TNHH MTV L1 ký hợp đồng liên kết trồng rừng số 03/HĐLK-CT ngày 20/9/2024 trên diện tích 1,78ha.

Qua tìm hiểu, Võ Văn Đăng P cho rằng lá cây cần sa có tác dụng phòng trừ bệnh cho gà nên P đã truy cập vào trang mạng xã hội Facebook (không nhớ tên cụ thể) đặt mua 01 túi hạt giống cây cần sa (khoảng 1000 hạt) với giá tiền 2.300.000 đồng. Sau khi mua được hạt giống, P phát hiện tại lô 45, khoảnh E, tiểu khu A thuộc Bu L xã Q, tỉnh Lâm Đồng có mảnh đất khoảng 300m² (gần vị trí đất P đang canh tác và là rừng sản xuất thuộc quản lý của Công ty TNHH MTV L1) trên đất chủ yếu là cỏ mọc tự nhiên và một số cây nhỏ nên P tiến hành phát dọn để trồng cây cần sa.

Đến tháng 8 năm 2025, Võ Văn Đăng P bắt đầu ươm khoảng 30 hạt giống cây cần sa vào bầu nhựa, cây nào lên thì nhổ ra trồng xuống đất. Do tỷ lệ cây nảy mầm và phát triển thấp nên P đem ươm toàn bộ số hạt giống còn lại thì có 763 cây phát triển. P trực tiếp chăm sóc toàn bộ số cây cần sa, đồng thời lắp đặt hệ thống đèn điện chiếu sáng với mục đích không cho cây cần sa ra hoa, chỉ thu hoạch lá để làm thức ăn cho gà.

Tại Kết luận giám định số 1482/KL-KTHS ngày 12/12/2025 của Phòng K Công an tỉnh L kết luận:

- 223 (Hai trăm hai ba) cây thực vật tươi (M1) đựng trong bao tải màu xanh được niêm phong gửi giám định là cần sa.

- 540 (Năm trăm bốn mươi) cây thực vật tươi (M2) đựng trong bao tải màu hồng vàng được niêm phong gửi giám định là cần sa.

Cần sa là chất ma túy nằm trong danh mục ID, STT: 01, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L đã thu giữ của Võ Văn Đăng P:

+ 763 (Bảy trăm sáu mươi ba) cây cần sa.

- + 01 cái cuốc có cán bằng tre, dài 150cm.
- + 01 chiếc xe rửa màu cam.
- + 01 cái bồn đựng nước màu trắng, dung tích 1000 lít.
- + 01 gầu kim loại được sử dụng để xúc đất.
- + 35 (Ba mươi lăm) bóng đèn điện.
- + 51m (Năm mươi một mét) dây điện màu vàng.
- + 20,5m (Hai mươi phẩy năm mét) dây điện màu xanh.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 45/2026/HS-ST ngày 12 tháng 5 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 7 – Lâm Đồng đã quyết định:

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 247; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Võ Văn Đăng P phạm tội “*Trồng cây cần sa*”.

Xử phạt: Bị cáo Võ Văn Đăng P 07 (bảy) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt chấp hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 21/5/2026, bị cáo Võ Văn Đăng P kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Kiểm sát viên phát biểu quan điểm về vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, đánh giá đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo 07 (bảy) tháng tù về tội “*Trồng cây cần sa*” theo điểm c khoản 1 Điều 247 Bộ luật Hình sự là thỏa đáng, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Trong giai đoạn xét xử phúc thẩm, mặc dù bị cáo cung cấp tài liệu, chứng cứ thể hiện vợ của bị cáo hiện đang bị bệnh và bị cáo có đóng góp cho quỹ đền ơn đáp nghĩa tại địa phương, nhưng đây chỉ là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 45/2026/HS-ST ngày 12 tháng 5 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 7 – Lâm Đồng.

- Luật sư phát biểu quan điểm bào chữa cho bị cáo:

Thống nhất về tội danh theo quan điểm của Kiểm sát viên. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét:

Bị cáo làm nông, nhận thức pháp luật kém, biết trồng cây cần sa là cấm nhưng không biết phải bị xử lý hình sự, chỉ biết trồng để cho gà ăn. Ngoài ra, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chính sách khoan hồng theo quy định tại khoản 4 Điều 247 Bộ luật Hình sự, cụ thể: *“Người nào phạm tội thuộc khoản 1 Điều này, nhưng đã tự nguyện phá bỏ, giao nộp cho cơ quan chức năng có thẩm quyền trước khi thu hoạch, thì có thể được miễn trách nhiệm hình sự”*.

Mặt khác, quá trình sinh sống tại địa phương, bị cáo thường xuyên làm công việc thiện nguyện; hoàn cảnh gia đình hiện đang khó khăn.

Từ cơ sở trên, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

- Bị cáo xin Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo. Vì hoàn cảnh gia đình bị cáo hiện đang khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình và đang nuôi 02 con nhỏ; vợ bị cáo đang bị bệnh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về việc vắng mặt người bào chữa: Tại phiên tòa, vắng mặt Luật sư Nguyễn Việt Đ là người bào chữa cho bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo đề nghị xét xử vắng mặt đối với Luật sư Đ, nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt Luật sư Đ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận:

[2.1] Vào ngày 26/11/2025, Công an xã Q, tỉnh Lâm Đồng phối hợp cùng Trạm quản lý bảo vệ rừng số 5 thuộc Công ty TNHH MTV L1 tiến hành tuần tra tại lô D, khoảnh 5, tiểu khu A, lâm phần do Công ty TNHH MTV L1 quản lý thuộc địa giới hành chính Bu Lum, xã Q, tỉnh Lâm Đồng thì phát hiện trên diện tích đất khoảng 300m² có 763 cây nghi là cây cần sa được trồng trong bầu nhựa và dưới đất, nên đã lập biên bản ghi nhận sự việc và thu giữ tang vật.

[2.2] Đến ngày 10/12/2025, bị cáo Võ Văn Đăng P đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L đầu thú và khai nhận là người trồng 763 cây nêu trên. Theo Kết luận giám định số 1482/KL-KTHS ngày 12/12/2025 của Phòng K Công an tỉnh L thì 763 cây này được xác định là cây cần sa.

[2.3] Với hành vi như trên, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Võ Văn Đăng P phạm tội *“Trồng cây cần sa”* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 247 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Bị cáo cũng

thừa nhận Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo là đúng, không oan, nên chỉ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[3.1] Theo điểm c khoản 1 Điều 247 Bộ luật Hình sự quy định người nào trồng cần sa với số lượng từ 500 cây đến 3.000 cây thì bị xử phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm tù. Xét thấy bị cáo trồng với số lượng 763 cây cần sa, nên Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 07 (bảy) tháng tù là hoàn toàn phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Ngoài ra, cần sa là chất ma túy nằm trong Danh mục ID, STT: 01 theo quy định tại Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ, nên Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt tù, không cho bị cáo được hưởng án treo là đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[3.2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo xuất trình thêm tài liệu, chứng cứ mới thể hiện vào ngày 17/7/2026, bị cáo có đóng góp vào quỹ đền ơn đáp nghĩa tại địa phương và hóa đơn, chứng từ khám bệnh của vợ bị cáo. Tuy nhiên, đây cũng chỉ là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nên Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và quan điểm bào chữa của Luật sư, như quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[3.3] Đối với quan điểm của Luật sư đề nghị xem xét áp dụng chính sách khoan hồng cho bị cáo theo quy định tại khoản 4 Điều 247 Bộ luật Hình sự và áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự *“Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn”* quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Theo khoản 4 Điều 247 Bộ luật Hình sự quy định: *“Người nào phạm tội thuộc khoản 1 Điều này, nhưng đã tự nguyện phá bỏ, giao nộp cho cơ quan chức năng có thẩm quyền trước khi thu hoạch, thì có thể được miễn trách nhiệm hình sự”*. Đối với vụ án này, bị cáo đang trồng cây cần sa thì bị phát hiện và đầu thú, thừa nhận hành vi phạm tội của mình, chứ không phải chưa bị phát hiện đã tự nguyện phá bỏ, giao nộp cho cơ quan chức năng có thẩm quyền trước khi thu hoạch; ngoài ra, bị bị điều tra, truy tố và xét xử về tội *“Trồng cây cần sa”* nên không có căn cứ áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự *“Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn”* quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, quan điểm của Luật sư là không có cơ sở để chấp nhận.

[4] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[5] Các phần khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Văn Đăng P; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 45/2026/HS-ST ngày 12 tháng 5 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 7 – Lâm Đồng về phần hình phạt đối với bị cáo Võ Văn Đăng P.

Tuyên bố: Bị cáo Võ Văn Đăng P phạm tội “*Trồng cây cần sa*”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 247; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Võ Văn Đăng P 07 (bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

2. Về án phí phúc thẩm: Bị cáo Võ Văn Đăng P phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 45/2026/HS-ST ngày 12 tháng 5 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 7 – Lâm Đồng không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (20/7/2026).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- TA, VKS, THA khu vực 7 – Lâm Đồng;
- Những người tham gia tố tụng;
- PC04, PV06 - Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Lưu: Hồ sơ, Tổ HCTP, Tòa Hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Thái

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Đăng Huỳnh Châu Thạch

Nguyễn Hồng Thái